TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/DS-ST
Ngày:14-7-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trịnh Thị Lệ Hoa
Bà Trần Thị Hằng Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", thụ lý số 138/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Ngọc T
Sinh năm: 1980
Địa chỉ: A Đường L thành phố T tỉnh Long An.

- *Bị đơn :* Ông Trương Thanh N
Sinh năm : 1978
Địa chỉ: C Đường N thành phố T tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc T trình bày: Ngày 30 tháng 01 năm 2023, ông có cho ông Trương Thanh N vay 80.000.000 đồng trong hai ngày để ông N "đáo hạn" ngân hàng xong sẽ trả cho ông. Tuy nhiên, sau đó, ông N không trả nợ cho ông như đã hứa. Do đó, ông khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông N trả cho ông tiền nợ gốc 80.000.000 đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ ngày 02 tháng 02 năm 2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất 10%/năm.

Ông Trương Thanh N đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trương Thanh N.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình tố tụng.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Giữa ông Nguyễn Ngọc T và ông Trương Thanh N đã xác lập hợp đồng vay tài sản. Trong quá trình thực hiện giao dịch, do ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nên ông Nguyễn Ngọc T khởi kiện. Theo quy định tại Điều 26, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Theo kết quả xác minh ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Công an P thành phố T tỉnh Long An: Ông Trương Thanh N có đăng ký thường trú và hiện tại vẫn đang cư trú tại địa chỉ: C Đường N thành phố T tỉnh Long An. Tuy nhiên, ông N không tham gia tố tụng dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Tân An đưa vụ án ra xét xử theo quy định; nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Trương Thanh N không tham gia tố tụng. Tuy nhiên, căn cứ vào văn bản viết tay, bắt đầu bằng "Cộng hòa" và kết thúc bằng "Trương Thanh Nhàn N" có cơ sở xác định, ông Trương Thanh N đã vay ông Nguyễn Ngọc T 80.00.000 đồng. Hợp đồng vay được xác lập giữa ông T và ông N là hợp đồng vay không lãi và có kỳ hạn. Đến hạn, ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ông T có quyền khởi kiện. Việc ông T yêu cầu ông N trả tiền nợ gốc và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền là phù hợp với quy định tại Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận

[4] Ông Trương Thanh N phải trả cho ông Nguyễn Ngọc T số tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng theo quy định tại Điều 466 và 470 Bộ luật dân sự và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ ngày 02 tháng 02 năm 2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, cụ thể: 80.000.000đ x 10%/năm x 05 tháng 12 ngày = 3.600.000 đồng (đã làm tròn).

[5] Về án phí: Ông Trương Thanh N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể: 83.600.000 đồng x 5% = 4.180.000 đồng. Ông Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 357 Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 272 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Ngọc T.

Buộc ông Trương Thanh N phải trả cho ông Nguyễn Ngọc T 83.600.000 (tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng. Gồm:

- Tiền nợ gốc: 80.000.000 đồng
- Tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: 3.600.000 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành.

Về án phí: Ông Trương Thanh N phải chịu án phí sơ thẩm là 4.180.000 đồng; Ông Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc T 2.038.875 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Ngọc T đã nộp (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002283 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An tỉnh Long An).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Nguyễn Ngọc T, bị đơn Trương Thanh N vắng mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-Chi cục thi hành án dân sự
-Các đương sự
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án

Phạm Thị Thanh Thảo